Mẫu số 03

BẢN CÔNG KHAI MỨC TIÊU THỤ NHIÊN LIỆU CỦA KIỂU LOẠI XE

1. Thông tin chung

1.1. Tên cơ sở sản xuất/ nhập khẩu: Công ty hữu hạn chế tạo công nghiệp và gia công chế biến hàng xuất khẩu Việt Nam (VMEP)

1.2. Địa chỉ: Khu phố 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

1.3. Loại xe phương tiện: Xe mô tô 2 bánh~~/Xe gắn máy 2 bánh/loại xe khác~~ (1)

1.4. Nhãn hiệu: SYM

1.5. Tên thương mại: ELEGANT 110+

1.6. Mã kiểu loại (Số loại): ELEGANT 110+ - SDM

1.7. Số giấy chứng nhận(2): 0039/VAQ06 - 01/21 - 00

1.8. Báo cáo thử nghiệm tiêu thụ nhiên liệu số: 4488/NETC-M/21/C ngày: 18/03/2021

2. Thông số kỹ thuật của xe

2.1. Khối lượng bản thân: 101 kg

2.2. Khối lượng toàn bộ lớn nhất: 231 kg

2.3. Động cơ

2.3.1. Kiểu động cơ: SYM VMVCG

Loại động cơ: xăng 4 kỳ, 1 xi lanh, làm mát bằng không khí

2.3.2. Thể tích làm việc (Dung tích xy lanh): 108 cm^3

2.3.3. Công suất lớn nhất/số vòng quay: 5,3 kW / 7500 rpm

2.4. Hệ thống cung cấp nhiên liệu: Chế hòa khí/ ~~phun nhiên liệu~~/ ~~khác:~~ ..... (1)

2.5. Hộp số

2.5.1. Điều khiển: Cơ khí/~~Tự động~~ (1)

2.5.2. Số lượng tỷ số truyền: 4 số

2.5.3. Tỷ số truyền từng cấp số: số 1: 2,833 / số 2: 1,705 / số 3: 1,238 / số 4: 0,958

2.6.Tỷ số truyền cuối cùng: 2,710

2.7. Lốp

2.7.1. Ký hiệu cỡ lốp trục 1: 70/80-17 áp suất: 196 kPa

2.7.2. Ký hiệu cỡ lốp trục 2: 80/80-17 áp suất: 220,6 kPa

2.8. Vận tốc thiết kế lớn nhất do cơ sở sản xuất quy định: 82 km/h

3. Công khai mức tiêu thụ nhiên liệu

3.1. Chu trình thử: ~~TCVN 7357:2010/~~ ~~TCVN 7358:2010~~/ TCVN 9726:2013/..... [1]

3.2. Mức tiêu thụ nhiên liệu công khai: 2,02 l/100 km

4. Mẫu nhãn năng lượng công khai

5. Ghi chú (*nếu có*):

.....

.....

.....

Đồng Nai, ngày 02 tháng 07 năm 2021

Công Ty VMEP

Giám Đốc

HUANG WAN CHU

Ghi chú:

[1] *Gạch ngang phần không áp dụng.*

[2] *Đối với xe sản xuất,lắp ráp: số giấy chứng nhận kiểu loại*

Đối với xe nhập khẩu: số giấy chứng nhận cấp cho xe nhập khẩu thử nghiệm